

Số: /KH-UBND

Ninh Sơn, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc Tiểu dự án 2 - Dự án 3, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn huyện Ninh Sơn

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 và Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về việc quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 và Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của Ủy ban dân tộc về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai 2021 - 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư 55/2023/TT-BTC, ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 69/2022/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 71/2022/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 của UBND tỉnh Ninh Thuận về quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 26/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định định mức ngân sách ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và hỗ trợ phát triển sản

xuất cộng đồng để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 07/9/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt Danh mục các Dự án phát triển liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2023 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2592/QĐ-UBND ngày 15/9/2024 của UBND huyện về việc điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện;

Thực hiện Kế hoạch số 116/KH-UBND, ngày 05/3/2024 của UBND huyện về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn huyện Ninh Sơn,

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn xây dựng Kế hoạch thực hiện Dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc Tiểu dự án 2 - Dự án 3, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn huyện Ninh Sơn, với những nội dung sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

Hỗ trợ các dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị phù hợp với từng địa phương; khai thác tiềm năng lợi thế theo hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có hiệu quả, tạo việc làm nâng cao thu nhập cho hộ dân, giảm nghèo bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu:

Việc triển khai thực hiện phải đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục hồ sơ; đối tượng, địa bàn thực hiện; điều kiện hỗ trợ, nội dung hỗ trợ..., được quy định tại các Quyết định, Nghị định, Thông tư của Trung ương và Nghị quyết, Quyết định, các văn bản, chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, huyện liên quan đến hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

II. Nội dung, đối tượng, địa bàn thực hiện, điều kiện hỗ trợ:

1. Nội dung thực hiện: Năm 2024, dự kiến triển khai thực hiện Dự án Hỗ trợ sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị chăn nuôi bò cái sinh sản và Dự án Hỗ trợ sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị chăn nuôi hươu sao, cụ thể:

- Dự án Hỗ trợ sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị chăn nuôi hươu sao: 01 Dự án, dự kiến hỗ trợ 05 hộ, mỗi hộ 01 hươu đực và 01 hươu cái, trị giá dưới 50 triệu đồng/hộ. Tổng ngân sách hỗ trợ cho dự án 240 triệu đồng.

- Dự án Hỗ trợ sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị chăn nuôi bò cái sinh sản: 02 dự án, tổng ngân sách hỗ trợ 02 dự án là 4,92 tỷ đồng; Tương ứng 01 dự án ngân sách hỗ trợ 2,46 tỷ đồng, dự kiến hỗ trợ 70 hộ/dự án, cung cấp bò cái sinh sản pha lai trị giá khoảng 35 triệu đồng/hộ (02 con/hộ, tổng 140 con/dự án).

2. Đối tượng, địa bàn thực hiện:

Đảm bảo tỷ lệ tham gia của người dân thuộc đối tượng đầu tư của chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại khoản 5 Điều 20 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về việc quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (gọi tắt là Nghị định số 38/2023/NĐ-CP): “Các dự án, kế hoạch, phương án, mô hình (gọi chung là dự án) phát triển sản xuất phải đảm bảo tối thiểu 50% người dân tham gia dự án là đối tượng hỗ trợ của các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó ưu tiên nguồn lực hỗ trợ thực hiện dự án có trên 70% người dân tham gia dự án là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo”.

- **Địa bàn thực hiện:** triển khai các dự án liên kết chuỗi giá trị tại xã Ma Nởi.

- Đối tượng dự án:

+ Đối với dự án liên kết chuỗi bò ưu tiên hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo là người dân tộc thiểu số, có đủ khả năng chăn nuôi, chăm sóc bò. Các doanh nghiệp (sản xuất, chế biến, kinh doanh), HTX tham gia vào chuỗi giá trị có từ 70% tổng số lao động trở lên là người dân tộc thiểu số.

+ Đối với dự án liên kết chuỗi giá trị nuôi hươu sao: Hộ sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn, trên 70% hộ là người đồng bào dân tộc thiểu số, có ít nhất 01 hộ nghèo và 01 hộ cận nghèo.

3. Điều kiện hỗ trợ:

a) Đối với đối tượng hưởng lợi của Dự án (hộ dân) (Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP):

- Dự án, kế hoạch liên kết phải xác định được kết quả về chỉ số tạo việc làm, mức tăng thu nhập, đóng góp phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương theo kế hoạch năm và thời điểm kết thúc dự án.

- Đơn vị chủ trì liên kết và các đối tượng liên kết phải có hợp đồng hợp tác về đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, thu mua, tiêu thụ sản phẩm.

- Đảm bảo tỷ lệ tham gia của người dân thuộc đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 20 Nghị định 38/2023/NĐ-CP và quy định của cơ quan có thẩm quyền tại địa phương.

b) Điều kiện đối với đơn vị chủ trì liên kết:

- Doanh nghiệp, HTX phải có trụ sở trên địa bàn huyện Ninh Sơn (Theo Giấy phép kinh doanh).

- Năng lực của đơn vị chủ trì liên kết (nếu có liên kết phải thể hiện năng lực của đơn vị liên kết từ cung cấp giống đến giết mổ, chế biến, tiêu thụ sản phẩm):

+ Doanh nghiệp, HTX có thể là đơn vị trực tiếp cung cấp con giống; có cơ sở sản xuất, giết mổ, chế biến tiêu thụ sản phẩm hoặc hợp tác liên kết với các Doanh nghiệp, tổ chức khác để thực hiện cung ứng giống, giết mổ, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

+ Tại thời điểm cấp giống Đơn vị chủ trì liên kết phải đáp ứng điều kiện tổng đàn tối thiểu tại chuồng trại đảm bảo tỷ lệ 3/2 lượng vật nuôi phải cấp (người hưởng lợi là người chọn giống).

+ Đơn vị chủ trì đáp ứng được khả năng đổi, trả, bảo hành con giống (bảo hành đường sinh sản 12 tháng, bảo hành các bệnh bắt buộc 6 tháng), nếu con giống chết phải thu mua lại với giá thỏa thuận và cao hoặc tương đương giá trị thường dưới sự giám sát của cơ quan chuyên môn.

4. Nội dung hỗ trợ của các dự án:

Theo quy định tại Khoản 13, Điều 4 và khoản 1, 2, 4 và 5, Điều 12 Thông tư 55/2023/TT-BTC, ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Tuy nhiên đối với các dự án hỗ trợ chăn nuôi chỉ: Tập trung hỗ trợ giống vật nuôi, vật tư thiết yếu trên hươu sao, và nhãn hiệu sản phẩm.

III. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện:

1. Thông báo công khai tuyển chọn đơn vị chủ trì thực hiện các dự án liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị:

Ủy ban nhân dân huyện công khai Kế hoạch này trên các phương tiện thông tin điện tử theo quy định để các tổ chức (doanh nghiệp, HTX) liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị (Dự án liên kết sản xuất nuôi bò sinh sản và Dự án liên kết sản xuất nuôi hươu sao) đảm bảo đối tượng tại nội dung 2, phần II, Kế hoạch này biết để nộp hồ sơ năng lực, lập hồ sơ đề xuất thực hiện dự án, kế hoạch liên kết đề nghị hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị.

Hết thời gian công khai Kế hoạch, cơ quan Thường trực các dự án tổng hợp hồ sơ năng lực tham mưu họp Hội đồng thẩm định các dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Ninh Sơn xét chọn đơn vị chủ trì liên kết, thông báo kết quả cho các đơn vị nộp hồ sơ năng lực.

Đơn vị được chọn làm chủ trì liên kết sẽ nộp hồ sơ dự án tại Bộ phận Một cửa UBND huyện theo quy định.

2. Hồ sơ dự án, kế hoạch liên kết:

Mẫu hồ sơ liên kết theo quy định tại Quyết định số 71/2022/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Quy định nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, bao gồm:

- (1) Đơn đề nghị của chủ trì liên kết (mẫu 01 gửi kèm).
- (2) Dự án liên kết hoặc kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết (mẫu 02, 03 gửi kèm).
- (3) Bản thỏa thuận cử đơn vị làm chủ đầu tư dự án liên kết (đối với trường hợp các doanh nghiệp, hợp tác xã ký hợp đồng liên kết với nhau) hoặc đơn vị chủ trì liên kết (mẫu 04 gửi kèm).
- (4) Bản cam kết bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường (mẫu 05 gửi kèm).
- (5) Bản sao chụp hợp đồng liên kết.

Nội dung hồ sơ đề xuất phải xác định rõ: Năng lực của đơn vị chủ trì liên kết; phương án, kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, cung ứng dịch vụ; dự toán chi tiết theo năm kế hoạch; các chỉ số đầu ra chính gắn với các mốc thời gian thực hiện dự án; bản sao công chứng hợp đồng, hoặc biên bản ký kết giữa đơn vị chủ trì liên kết và đối tượng liên kết; nội dung khác (nếu có) và các nội dung 2, 3, phần II của Kế hoạch này.

2. Thời gian gửi hồ sơ, dự án:

Toàn bộ hồ sơ được đóng gói, có niêm phong và bên ngoài ghi rõ: Hồ sơ tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì liên kết thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024: (1) Tên dự án dự tuyển; (2) Tên, địa chỉ, số điện thoại của đơn vị đăng ký chủ trì liên kết dự án; (3) Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ sau khi Thông báo lựa chọn được đơn vị chủ trì liên kết (Có Thông báo sau).

4. Trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết:

a) Khảo sát, xây dựng dự án, kế hoạch liên kết:

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là đơn vị được UBND huyện giao kinh phí, có trách nhiệm phối hợp với đơn vị chủ trì liên kết xây dựng dự án liên kết theo đúng nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục tại Quyết định số 71/2022/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

b) Thẩm định và phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết:

Đơn vị chủ trì liên kết hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại mục 2, phần III của Kế hoạch này, nộp hồ sơ thông qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hành chính huyện Ninh Sơn.

Đối tượng liên kết phải được UBND xã vùng dự án xác nhận.

Hội đồng thẩm định huyện Ninh Sơn chịu trách nhiệm tổ chức thẩm định, trả lời kết quả cho đơn vị chủ trì được biết theo trình tự, thời gian được quy định tại bộ thủ tục hành chính.

5. Thực hiện sản xuất theo chuỗi giá trị: Tổ chức thực hiện dự án, kế hoạch liên kết khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. Kinh phí thực hiện:

1. Nguồn kinh phí thực hiện:

Từ nguồn kinh phí được UBND huyện giao cho Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định số 2592/QĐ-UBND ngày 15/9/2024 của UBND huyện Ninh Sơn về việc điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện. Tổng kinh phí là 5.160.000.000 đồng (*Năm tỷ, một trăm sáu mươi triệu đồng*).

2. Nội dung chi hỗ trợ thực hiện các dự án liên kết sản xuất chuỗi giá trị:

Theo Nghị định số 38/2023/NĐ-CP; Thông tư số 55/2023/TT-BTC, ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

3. Mức hỗ trợ, phương thức hỗ trợ:

Theo Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 26/9/2023 của HĐND tỉnh Ninh Thuận Quy định định mức chi ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Hỗ trợ 80% tổng chi phí thực hiện một dự án, kế hoạch liên kết trên địa bàn đặc biệt khó khăn; 70% tổng chi phí thực hiện một dự án, kế hoạch liên kết trên địa bàn khó khăn; 50% tổng chi phí thực hiện một dự án, kế hoạch liên kết trên địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư của các chương trình mục tiêu quốc gia.

Mức hỗ trợ tối đa một dự án, kế hoạch liên kết không vượt quá 3.000.000.000 đồng (*Ba tỷ đồng*).

Mức hỗ trợ cho một hộ dân tham gia dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị không vượt quá 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*) và tổng kinh phí hỗ trợ cho các hộ tham gia không vượt quá mức hỗ trợ cho một dự án, kế hoạch liên kết.

4. Phương thức giải ngân vốn:

Ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án, kế hoạch liên kết thông qua đơn vị chủ trì liên kết.

Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất ký hợp đồng với đơn vị chủ trì liên kết triển khai thực hiện dự án, kế hoạch liên kết; giám sát, thanh toán, giải ngân vốn dựa trên kết quả nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động của dự án, kế hoạch liên kết theo tiến độ thực hiện được UBND huyện phê duyệt.

V. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND - UBND huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã tổ chức triển khai thực hiện các Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Tiểu dự án 2 - Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn huyện Ninh Sơn theo quy định.

- Thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, quản lý nhà nước theo lĩnh vực ngành phụ trách và định kỳ báo cáo kết quả sử dụng nguồn vốn được giao thực hiện dự án, tiểu dự án gửi về Văn phòng HĐND - UBND huyện để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo huyện, Ủy ban nhân dân huyện.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì phối hợp với các phòng, ban liên quan tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí vốn để thực hiện dự án; chịu trách nhiệm hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính thực hiện Tiểu dự án, dự án theo quy định của luật ngân sách và các quy định hiện hành khác có liên quan.

3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng: Hướng dẫn tổ chức thực hiện nội dung hỗ trợ thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào DTTS (nếu có).

4. Văn phòng HĐND-UBND huyện: Công khai Kế hoạch thực hiện Dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc Tiểu dự án 2 - Dự án 3 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn huyện Ninh Sơn trên Cổng thông tin điện tử huyện Ninh Sơn.

5. Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này.

6. Ủy ban nhân dân xã Ma Nới:

- Căn cứ nội dung Kế hoạch và tình hình thực tế của địa phương chịu trách nhiệm rà soát, xác định địa bàn, đối tượng, nội dung chính sách để triển khai thực hiện dự án trên địa bàn bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp với các chương trình, dự án, đề án khác theo phân cấp quản lý.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn theo định kỳ, đột xuất; gửi về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng HĐND - UBND huyện theo quy định.

7. Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai hướng dẫn quy định về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện dự án đảm bảo đúng đối tượng, đúng nguyên tắc, mục đích theo quy định của Chính phủ.

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát quá trình vay vốn, sử dụng vốn và trả nợ của đối tượng vay vốn, bảo đảm vốn vay được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả và khả năng thu hồi vốn vay.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các hội, đoàn thể các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền về chính sách, tổ chức, triển khai theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Tiểu dự án 2 - Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn huyện Ninh Sơn. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- Văn phòng HĐND - UBND huyện (công khai trên Công thông tin điện tử huyện Ninh Sơn);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Trạm Chăn nuôi - Thú y;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các doanh nghiệp, HTX trên địa bàn huyện;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Lê Ngọc Anh